

HỎI ĐÁP TRIẾT HỌC MÁC – LÊNIN 2023-24

1. Hình thức tồn tại của vật chất?

Không gian, thời gian

2. Một trong những ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ việc nghiên cứu cặp phạm trù khả năng và hiện thực?

→ Cần tránh sai lầm, hoặc tuyệt đối hóa vai trò của nhân tố chủ quan, hoặc xem thường vai trò ấy trong quá trình biến đổi khả năng thành hiện thực

3. Trường phái triết học nào thừa nhận sự tồn tại của các sự vật, hiện tượng của thế giới nhưng phủ nhận đặc trưng “tự thân tồn tại” của chúng?

- Chủ nghĩa duy tâm

4. Hình thức đầu tiên của chủ nghĩa duy vật là:

- Chủ nghĩa duy vật chất phác

5. Phạm trù nào chỉ tổng thể các tiền đề của sự biến đổi, sự hình thành của hiện thực mới, là cái có thể có, nhưng ngay lúc này còn chưa có?

→ Khả năng

6. Trong tác phẩm Chống Duyrinh, khi bàn về các quy luật, Ph.Ăngghen định nghĩa phép biện chứng là gì?

→ Chẳng qua chỉ là môn khoa học về những quy luật phổ biến của sự vận động và sự phát triển của tự nhiên, của xã hội loài người và tư duy.

7. Quan điểm triết học nào xem vật chất, vận động, không gian, thời gian như những thực thể khác nhau, không có mối liên hệ nội tại với nhau

→ CNDVSH thế kỷ XVII-XVIII

8. Phạm trù nào chỉ tổng thể các tiền đề của sự biến đổi, sự hình thành của hiện thực mới, là cái có thể có, nhưng ngay lúc này còn chưa có?

→ Khả năng

9. Khái niệm nào dùng để chỉ biện chứng của bản thân thế giới tồn tại khách quan, độc lập với ý thức con người?

→ Biện chứng khách quan.

10. Điểm tương đồng của các quan niệm duy vật về vật chất thời Cổ đại là:

- Đồng nhất vật chất với vật thể

11. Theo Chủ nghĩa duy tâm, vai trò của vật chất đối với ý thức là gì?

- Nhân mạnh một chiều vai trò của ý thức sinh ra vật chất, thế giới vật chất chỉ là bản sao biểu hiện khác của tinh thần

12. Theo triết học Mác - Lênin, phương thức tồn tại của vật chất là:

- Vận động

13. Theo quan điểm triết học Mác – Lênin, nguồn gốc xã hội cho sự ra đời của triết học là

→ Lao động trí óc đã tách khỏi lao động chân tay

14. Theo triết học Mác - Lênin, chủ nghĩa duy vật là gì?

- Trường phái triết học thừa nhận bản chất của thế giới là vật chất, vật chất là tính thứ nhất, ý thức là tính thứ hai; vật chất quyết định ý thức.

15. Quan điểm triết học nào xem vật chất, vận động, không gian thời gian, như những thực thể khác nhau, không có mối liên hệ nội tại với nhau?

→ Chủ nghĩa duy vật siêu hình thế kỷ XVII-XVIII

16. Theo phép biện chứng duy vật, phạm trù nào chỉ tổng thể tất cả những mặt, yếu tố tạo nên sự vật, hiện tượng?

→ Nội dung.

17. Theo chủ nghĩa Mác - Lênin, phạm trù “chất” được hiểu là:

- Một phạm trù triết học dùng để chỉ tính qui định khách quan vốn có của sự vật, là sự thống nhất hữu cơ của những thuộc tính làm cho sự vật nó là nó chứ không phải là cái khác.

18. Học thuyết triết học nào khẳng định con người có khả năng nhận thức được thế giới?

→ Học thuyết khả tri luận.

19. Hạn chế của các quan niệm về phạm trù vật chất ở thời Cổ đại là:

- Có tính trực quan, ngây thơ, chất phác

20. Điền vào chỗ trống: “Tiến hóa là một dạng của phát triển, ... và thường là sự biến đổi hình thức tồn tại xã hội từ đơn giản đến phức tạp”.

→ Diễn ra theo cách từ từ.

21. Quan điểm chủ nghĩa duy vật về mặt thứ nhất trong vấn đề cơ bản của mọi triết học là:

- Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức

22. Ưu điểm của chủ nghĩa duy vật trước Mác về bản chất thế giới là:

- Thừa nhận sự tồn tại khách quan của thế giới vật chất, lấy bản thân giới tự nhiên để giải thích về tự nhiên

23. Trường phái triết học nào thừa nhận sự tồn tại của các sự vật, hiện tượng của thế giới nhưng phủ nhận đặc trưng “tự thân tồn tại”

→ CNDT

24. Khái niệm nào dùng để chỉ biện chứng của bản thân thế giới tồn tại khách quan, độc lập với ý thức

- Biện chứng khách quan

25. Hình thức tồn tại của vật chất vận động xét về mặt độ dài diễn biến, sự kế tiếp của các quá trình được gọi là gì?

→ Thời gian

26. Ưu điểm của chủ nghĩa duy vật trước Mác về bản chất thế giới là:

- Thừa nhận sự tồn tại khách quan của thế giới vật chất, lấy bản thân giới tự nhiên để giải thích về tự nhiên

27. Phép biện chứng duy vật cho rằng xu hướng của sự phát triển được mô phỏng theo đồ thức gì?

- Đường xoắn ốc

28. Triết học Mác - Lênin, cơ sở lý luận của nguyên tắc phát triển là:

- Nguyên lý về sự phát triển

29. Nhà triết học nào khẳng định thế giới “ý niệm”, hay “ý niệm tuyệt đối” là bản thể.

Sinh ra toàn bộ thế giới hiện thực?

→ Hêghen

30. Nhà triết học nào quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là Apeiron - một dạng vật chất đơn nhất, vô định, vô hạn và tồn tại vĩnh viễn ?

- Anaximander

31. Triết học Mác - Lênin, khái niệm nào dùng để chỉ sự quy định, sự tác động và chuyển hóa lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng, hay giữa các mặt, các yếu tố của mỗi sự vật, hiện tượng trong thế giới?

- Mối liên hệ

32. Theo duy vật biện chứng, vận động là gì?

- Vận động bao gồm mọi sự thay đổi và mọi quá trình diễn ra trong vũ trụ, kể từ sự thay đổi vị trí giản đơn cho đến tư duy

33. Kết cấu của ý thức gồm?

- Tri thức, tình cảm, ý trí, niềm tin

34. Lần đầu tiên trong lịch sử, C Mác và Ph.Ăngghen đã công khai tính giai cấp của triết học, biến triết học của mình thành vũ khí tinh thần cho giai cấp gì?

→ Giai cấp vô sản

35. Nhà triết học Anaximander quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là gì?

- Một dạng vật chất đơn nhất, vô định, vô hạn và tồn tại vĩnh viễn - Apeirôn

36. Nhà triết học Lơxíp và Đêmôcrít quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là:

- Nguyên tử

37. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động cao nhất và phức tạp nhất là:

→ Vận động xã hội.

38. Phạm trù nào dùng để chỉ mối liên hệ thống nhất và quy định lẫn nhau giữa chất với lượng; là giới hạn tồn tại của sự vật, hiện tượng mà trong đó sự thay đổi về lượng chưa dẫn đến sự thay đổi về chất; sự vật, hiện tượng vẫn là nó, chưa chuyển hóa thành sự vật, hiện tượng khác?

→ Độ

39. Tác động của lao động và ngôn ngữ đối với sự hình thành và phát triển của ý thức?

- Làm chuyển biến dần bộ óc của loài vượn người thành bộ óc con người và tâm lý động vật thành ý thức con người

40. Phương pháp tư duy nào chi phối chủ nghĩa duy vật thế kỷ XV – XVIII là gì?

- Phương pháp tư duy siêu hình

41. Thuật ngữ “Philosophia yêu mến sự thông thái” xuất hiện đầu tiên ở quốc gia nào?

→ Hy Lạp Cổ đại

42. VI Lenin sinh ngày tháng năm nào?

→ 22/4/1870

43. Điền vào chỗ trống: “Vấn đề cơ bản lớn của mọi triết học, đặc biệt là của triết học hiện đại, là vấn đề quan hệ giữa.....với.....”.

→ Tư duy, tồn tại

44- Đêmocrit quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là:

→ Nguyên tử

45. Định nghĩa hoàn chỉnh về giai cấp lần đầu tiên được Lenin đề cập trong tác phẩm nào?

→ Sáng kiến vĩ đại

46-Điểm tương đồng của các quan niệm duy vật về vật chất thời Cổ đại là:

→ Đồng nhất vật chất với vật thể

47-Biểu hiện của tính năng động, tích cực, sáng tạo của ý thức con người ở giai đoạn xử lý thông tin là:

→ Mô hình hóa đối tượng và mã hóa thông tin để xử lý thông tin được tiếp nhận

48. Trạng thái vận động nào chưa làm thay đổi cơ bản về chất của sự vật?

→ Vận động trong thăng bằng.

49. Giải quyết mặt thứ hai trong vấn đề cơ bản của triết học đã xác lập nên những trường phái lớn nào?

→ Khả tri luận và bất khả tri luận

50. Quan điểm triết học nào xem vật chất, vận động, không gian, thời gian như những thực thể khác nhau, không có mối liên hệ nội tại với nhau?

- Chủ nghĩa duy vật thế kỷ XV – XVIII

51- Phản ánh gì có tính chủ động lựa chọn thông tin, xử lý thông tin để tạo ra những thông tin mới, phát hiện ý nghĩa của thông tin?

→ Ý thức

52. Theo triết học Mác – Lênin, phạm trù ngẫu nhiên là:

→ Có thể không xuất hiện; có thể xuất hiện thế này hoặc có thể xuất hiện thế khác

53-Điền vào chỗ trống: “Quy luật là những mối liên hệ khách quan,....., tất nhiên, phổ biến và lặp lại giữa các mặt, các yếu tố, các thuộc tính bên trong mỗi một sự vật, hay giữa các sự vật, hiện tượng với nhau”.

→ Bản chất

54-Phương pháp tư duy chi phối chủ nghĩa duy vật thế kỷ XV - XVIII?

→ Phương pháp tư duy siêu hình

55. Định nghĩa vật chất của V.I. Lênin được đề cập trong tác phẩm nào?

- Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán

56-Vai trò tích cực của chủ nghĩa duy vật siêu hình thế kỷ XV – XVIII là:

→ Chống lại thế giới quan duy tâm, tôn giáo

57. “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong....., được..... của chúng ta chép lại, chụp lại phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào.....”. Điền vào chỗ trống

- Cảm giác, cảm giác, cảm giác

58-Chủ nghĩa duy vật biện chứng, bản chất của ý thức là:

→ Là sự phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc con người một cách tích cực, sáng tạo

59. Theo phép biện chứng duy vật, đấu tranh giữa các mặt đối lập là

→ để chỉ sự tác động qua lại theo hướng bài trừ, phủ định lẫn nhau giữa chúng và sự tác động đó cũng không tách rời sự khác nhau, thống nhất, đồng nhất giữa chúng trong một mâu thuẫn

60-Nhà triết học nào thừa nhận vật chất và ý thức là hai bản nguyên song song cùng tồn tại, cùng quyết định nguồn gốc và sự vận động của thế giới?

→ Đêcáctơ

61.Triết học Mác - Lênin, phép biện chứng là gì?

→ Khoa học về những quy luật phổ biến của sự vận động và sự phát triển của tự nhiên, của xã hội loài người và của tư duy

62. Định nghĩa vật chất của V.I.Lênin đã khẳng định thuộc tính cơ bản nhất của mọi dạng vật chất là gì?

- Tồn tại khách quan

63. Một trong những nội dung định nghĩa vật chất của V.I.Lênin là?

- Vật chất là thực tại khách quan - cái tồn tại bên ngoài ý thức và không lệ thuộc vào ý thức

64. Đặc trưng của quá trình phát triển biện chứng ở tính kế thừa qua khâu trung gian, tính lặp lại và tính tiến lên của sự phát triển được mô phỏng theo hình thức gì?

→ Đường xoáy ốc.

65-Nguồn gốc ra đời triết học nào?

→ Nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội

66-Trong các yếu tố hợp thành của ý thức, yếu tố nào là quan trọng nhất?

→ Tri thức

67. Hình thức tồn tại của vật chất xét về mặt quặng tính, sự cùng tồn tại, trật tự, kết cấu và sự tác động lẫn nhau được gọi là gì?

→ Không gian

68-Cần quán triệt quan điểm gì trong việc tìm hiểu nguyên lý về mối liên hệ phổ biến?

→ Nguyên tắc toàn diện

69. Triết học Mác – Lênin, tiền đề cho sự thống nhất của thế giới là gì?

→ Tồn tại của thế giới

70. Nội dung định nghĩa vật chất của V.I. Lênin là

- Thứ nhất, vật chất là thực tại khách quan – cái tồn tại bên ngoài ý thức và không lệ thuộc vào ý thức.
- Thứ hai, vật chất là cái mà khi tác động vào giác quan con người thì đem lại cho con người cảm giác
- Thứ ba, vật chất là cái mà ý thức chẳng qua chỉ là sự phản ánh của nó

71-Phát minh nào của khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đã bác bỏ quan niệm xem vật chất, vận động, không gian, thời gian như những thực thể khác nhau, không có mối liên hệ nội tại với nhau?

→ Thuyết tương đối của Anhtan

72-Triết học Mác – Lênin, sự phát triển có những tính chất gì?

→ Tính khách quan; tính phổ biến; tính kế thừa; tính đa dạng, phong phú

73. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, vận động là gì?

- Vận động bao gồm mọi sự thay đổi và mọi quá trình diễn ra trong vũ trụ, kể từ sự thay đổi vị trí giản đơn cho đến tư duy

74.Điền vào chỗ trống : Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong....., được..... của chúng ta chép lại, chụp lại phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào.....”.

→ Cảm giác, cảm giác, cảm giác

75. Theo quan điểm Triết học Mác – Lênin, nguồn gốc xã hội cho sự ra đời của triết học là:

- Nền sx xã hội có sự phân công lao động
- Lao động trí óc đã tách khỏi lao động chân tay
- Loài người xuất hiện giai cấp, nhà nước
- Cả 3 đáp án trên

76. Các lớp cấu trúc gồm?

→ Tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí

77. Theo V.I.Lênin sự phát triển vượt bậc của khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX:

→ Giới hạn hiểu biết trước đây của con người về thế giới vật chất

78. Chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động nào là cao nhất và phức tạp nhất:

→ Vận động xã hội

79. Phương pháp tư duy nào nhận thức đối tượng trong các mối liên hệ phổ biến vốn có của nó?

→ Phương pháp tư duy biện chứng

80. Trường phái triết học nào thừa nhận sự tồn tại của các sự vật, hiện tượng của thế giới nhưng lại phủ nhận đặc trưng “tự thân tồn tại” của chúng?

- Chủ nghĩa duy tâm

81. Một trong những nội dung định nghĩa vật chất của V.I.Lênin có ý nghĩa quan trọng giải phóng khoa học tự nhiên khỏi cuộc khủng hoảng thế giới quan?

→ Vật chất là thực tại khách quan - cái tồn tại bên ngoài ý thức và không lệ thuộc vào ý thức

82. Từ mối quan hệ giữa vật chất và ý thức trong triết học Mác - Lênin, rút ra nguyên tắc phương pháp luận gì?

→ Nguyên tắc tôn trọng tính khách quan kết hợp với phát huy tính năng động chủ quan

83. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, đặc điểm của vận động là gì?

- Vận động của vật chất là tự thân vận động và mang tính phổ biến

84. Phép biện chứng duy vật có những nguyên lý cơ bản nào?

→ Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển

85. Theo triết học Mác – Lênin vật chất có những hình thức vận động cơ bản nào?

- Cơ học, vật lý, hóa học, sinh học và xã hội

86. Triết học Mác - Lênin, phủ định biện chứng là:

→ Sự phủ định làm tiền đề, tạo điều kiện cho sự phát triển của sự vật, hiện tượng

87. Triết học Mác - Lênin, phạm trù nào dùng để chỉ giai đoạn chuyển hóa cơ bản về chất của sự vật, hiện tượng do những thay đổi về lượng trước đó gây ra, là bước ngoặt cơ bản trong sự biến đổi về lượng?

→ Bước nhảy

88. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động thấp nhất và giản đơn nhất là:

- Vận động cơ học

89. Căn cứ để chỉ ra mâu thuẫn chủ yếu và mâu thuẫn thứ yếu trong sự tồn tại và phát triển của sự vật, hiện tượng là

→ Căn cứ vào vai trò của mâu thuẫn đối với sự tồn tại và phát triển của sự vật, hiện tượng trong mỗi giai đoạn nhất định

90. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động cao nhất và phức tạp nhất là:

- Vận động xã hội

91. Giải quyết vấn đề cơ bản của triết học có vai trò như thế nào đối với sự phân loại triết học?

→ Là tiêu chuẩn để xác định lập trường thế giới quan của các triết gia và học thuyết của họ

92. Khẳng định tính thứ nhất của ý thức, chủ nghĩa duy tâm chủ quan coi ý thức là:

→ Ý thức con người

93. Điểm tương đồng của các quan niệm duy vật về vật chất thời cổ đại là:

→ Đồng nhất vật chất với vật thể

94. Chủ nghĩa duy vật biện chứng, các dạng vật chất cụ thể biểu hiện sự tồn tại của mình ở đâu và thông qua yếu tố gì?

→ Các dạng cụ thể của vật chất tồn tại trong không gian, thời gian và thông qua vận động mà biểu hiện sự tồn tại của mình

95. Hình thức tồn tại của vật chất vận động xét về mặt độ dài diễn biến, sự kế tiếp của các quá trình được gọi là gì?

- Thời gian

96. Những cố gắng, nỗ lực, khả năng huy động mọi tiềm năng trong mỗi con người vào hoạt động để có thể vượt qua mọi trở ngại, đạt mục đích đề ra được gọi là gì?

→ Ý chí

97. Điền chỗ trống: “Tiến hóa là một dạng của phát triển, ... và thường là sự biến đổi hình thức của tồn tại xã hội từ đơn giản đến phức tạp”

→ diễn ra theo cách từ từ

98. Ph.Ăngghen dựa trên cơ sở nào để sắp xếp 5 hình thức vận động theo trình độ từ thấp đến cao?

→ Trình độ kết cấu của thế giới vật chất

99. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, đáp án nào sau đây là sai khi nói về đứng im?

- Đứng im là tuyệt đối

100. Ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ việc tìm hiểu nguyên lý về sự phát triển của triết học Mác-Lênin là:

→ Phải xem sự vật trong quá trình phát triển đi lên.

101. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, phạm trù nào dùng để chỉ tính có thực của thế giới xung quanh con người?

→ Tồn tại

102. Phương pháp tư duy coi nguyên nhân của sự biến đổi nằm bên ngoài đối tượng là?

→ Phương pháp tư duy siêu hình

103. Nhà triết học nào khẳng định thế giới “ý niệm”, hay “ý niệm tuyệt đối” là bản thể, sinh ra toàn bộ thế giới hiện thực

- Hêghen

104. Trạng thái vận động nào chưa làm thay đổi cơ bản về chất của sự vật?

- Vận động trong thăng bằng

105. Nhà triết học duy danh nào cho rằng, cái riêng tồn tại như đối tượng vật chất cảm tính?

→ Occam

106. Hạt nhân lý luận của thế giới quan theo triết học Mác – Lênin là gì?

→ Triết học

107. Chủ nghĩa duy vật biện chứng, điều kiện cần và đủ cho sự ra đời của ý thức là:

- Những tiền đề tự nhiên và xã hội

108. Lần đầu tiên trong lịch sử, C Mác – Ăngghen đã công khai tính giai cấp của triết học, biến triết học thành vũ khí tinh thần cho giai cấp nào?

- Giai cấp vô sản

109. Phạm trù nào dùng để chỉ hình thức tồn tại của vật chất?

- Không gian và thời gian

110. Chủ nghĩa nhị nguyên có cùng bản chất với khuynh hướng triết học nào?

→ Chủ nghĩa duy tâm

111. Theo biện chứng duy vật, phủ định biện chứng là:

→ Là sự phủ định làm tiền đề, tạo điều kiện cho sự phát triển.

112. Chủ nghĩa duy vật biện chứng, mối liên hệ phổ biến có những tính chất gì?

→ Tính khách quan; tính đa dạng, phong phú; tính phổ biến

113. Hình thức tồn tại của vật chất xét về mặt quảng tính, sự cùng tồn tại, trật tự, kết cấu và sự tác động lẫn nhau được gọi là gì?

- Không gian

114. Phạm trù nào dùng để chỉ mối liên hệ thống nhất và quy định lẫn nhau giữa chất với lượng; là giới hạn tồn tại của sự vật, hiện tượng mà trong đó sự thay đổi về lượng chưa dẫn đến sự thay đổi về chất; sự vật, hiện tượng vẫn là nó, chưa chuyển hóa thành sự vật, hiện tượng khác?

- Độ

115. V.I Lênin sinh ngày tháng năm nào?

- 22/04/1870

116. Khi xem xét theo chiều sâu của thế giới nội tâm con người, các cấp độ của ý thức là:

→ Tự ý thức, tiềm thức, vô thức.

117. Ưu điểm của chủ nghĩa duy vật trước Mác về bản chất thế giới là:

→ Thừa nhận sự tồn tại khách quan của thế giới vật chất, lấy bản thân giới tự nhiên để giải thích về tự nhiên

118. Năm 1842, C.Mác trở thành biên tập viên đóng vai trò linh hồn của tờ báo nào?

→ Tờ báo Sông Ranh

119. Ăngghen sinh ngày tháng năm nào?

→ 28/11/1820

120. Một trong những ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ việc nghiên cứu cặp phạm trù tất nhiên và ngẫu nhiên là:

→ Trong hoạt động nhận thức chỉ có thể chỉ ra được tất nhiên bằng cách nghiên cứu những ngẫu nhiên mà tất nhiên phải đi qua.

121. Hình thức tồn tại của vật chất vận động xét về mặt độ dài diễn biến, sự kế tiếp của các quá trình được gọi là gì?

- Thời gian

122. Triết học nào khẳng định, thế giới vật chất tồn tại vĩnh viễn, vô tận, vô hạn, không được sinh ra và không mất đi?

→ Chủ nghĩa duy vật biện chứng

123. Khi nước chuyển từ trạng thái lỏng sang trạng thái khí tại nhiệt độ sôi ở điều kiện áp suất bình thường được gọi là gì trong quy luật lượng - chất?

→ Bước nhảy của sự vật

124. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, khẳng định đúng:

- Không gian và thời gian là hình thức tồn tại của vật chất, không tách rời vật chất

125. Ví dụ nào minh họa cho quy luật mâu thuẫn trong quá trình tiến hóa sinh giới?

- Đồng hóa, dị hóa

126. Theo Triết học Mác – Lênin phạm trù nguyên nhân là?

→ Dùng để chỉ sự tương tác lẫn nhau giữa các mặt trong một sự vật, hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau gây nên những biến đổi nhất định.

127. Điền vào chỗ trống: C. Mác: “Phương pháp ... của tôi không những khác phương pháp của Hêghen về cơ bản, mà còn đối lập hẳn với phương pháp ấy nữa”.

→ Biện chứng.

128. Triết học Mác – Lênin, “điểm nút” là:

- Dùng để chỉ thời điểm mà tại đó sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất của sự vật, hiện tượng

129. Theo triết học Mác – Lênin, tiền đề cho sự thống nhất của thế giới là gì?

- Tồn tại của thế giới

130. Triết học Mác – Lênin, phạm trù ngẫu nhiên là:

- Là phạm trù chỉ mối liên hệ không bản chất
- Do nguyên nhân, hoàn cảnh bên ngoài quy định
- Có thể xuất hiện, có thể không xuất hiện; có thể xuất hiện thế này hoặc có thể xuất hiện thế khác

Tất cả

131. Chủ nghĩa duy vật biện chứng về vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức là:

- Vật chất quyết định nguồn gốc, nội dung, bản chất, sự vận động và phát triển của ý thức

132. Phép biện chứng duy vật bao gồm những nguyên lý cơ bản nào?

→ Nguyên lý mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển

133. Theo quan điểm triết học Mác – Lênin, phạm trù cái chung là:

→ Phạm trù triết học dùng để chỉ những mặt, những thuộc tính không những có ở một sự vật, hiện tượng nào đó, mà còn lặp lại trong nhiều sự vật, hiện tượng khác.

134. Khẳng định nào sau đây là đúng về bản chất của ý thức?

→ Ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan

135. Quan điểm triết học nào xem vật chất, vận động, không gian, thời gian như những thực thể khác nhau, không có mối liên quan nội tại với nhau?

→ Chủ nghĩa duy vật siêu hình thế kỷ XVII – XVIII.

136. Triết học Mác - Lênin, hình thức phản ánh cao nhất trong thế giới vật chất là:

→ Phản ánh ý thức

137. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, phạm trù nào dùng để chỉ tính có thực của thế giới xung quanh con người?

- Tồn tại

138. Hình thức tồn tại của vật chất?

→ Không gian, thời gian

139. Nhà triết học duy danh nào coi cảm giác là hình thức tồn tại của cái riêng?

→ Berkeley

140-Triết học Mác – Lênin, sự phát triển có những tính chất gì?

→ Tính khách quan; tính phổ biến; tính kế thừa; tính đa dạng, phong phú

141.Theo chiều sâu của thế giới nội tâm con người, kết cấu của ý thức gồm những yếu tố nào?

→ Tự ý thức, tiềm thức, vô thức

142. Đặc trưng của quá trình phát triển biện chứng ở tính kế thừa, qua khâu trung gian, tính lặp lại và tính tiến lên của sự phát triển được mô phỏng theo đồ thức gì?

→ Đường xoắn ốc

143. Khẳng định nào sau đây là đúng theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về tính thống nhất vật chất của thế giới?

- Bản chất của thế giới là vật chất, thế giới thống nhất ở tính vật chất

144. Đêmocrit quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là:

→ Nguyên tử

145. Phạm trù cái riêng, cái chung, tại sao các nhóm sự vật trong sự tồn tại của mình, lại dần dần hình thành những điểm chung?

→ Các sự vật, hiện tượng riêng lẻ có những liên hệ qua lại, tương tác, chuyển hóa lẫn nhau và do đó hình thành những thuộc tính, tính chất chung

146. Quan điểm triết học nào khẳng định, thế giới vật chất không do ai sinh ra và cũng không tự mất đi, tồn tại vĩnh viễn, vô hạn và vô tận ?

- Chủ nghĩa duy vật biện chứng

147. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, cấp độ cao nhất của cấu trúc vật chất là gì?

- Xã hội loài người

148.Quan điểm nào giải thích đúng thuật ngữ “phát triển bền vững” trong kinh tế học hiện đại?

→ Sự phát triển về mọi mặt trong hiện tại mà vẫn phải đảm bảo sự tiếp tục phát triển trong tương lai

149. Trường phái triết học nào quan niệm ý thức là nguyên thể đầu tiên, tồn tại vĩnh viễn, là nguyên nhân sinh thành, chi phối sự biến đổi của toàn bộ thế giới vật chất?

- Chủ nghĩa duy tâm

150. Trong tác phẩm chống Đuyrinh, khi bàn về các quy luật, Ăngghen định nghĩa phép biện chứng là gì?

→ “phép biện chứng chẳng qua chỉ là môn khoa học về những quy luật phổ biến của sự vận động và sự phát triển của tự nhiên, của xã hội loài người và của tư duy”²

151. Phạm trù nào là cơ sở phương pháp luận để nắm bắt các hình thức tồn tại của sự vật, phản ánh tính đa dạng của phương pháp nhận thức và hoạt động thực tiễn?

→ Cái riêng, cái chung

152. Phương pháp tư duy nào coi nguyên nhân của sự biến đổi nằm bên ngoài đối tượng?

→ Phương pháp siêu hình.

153. Một trong những nguồn gốc xã hội cho sự ra đời của triết học là?

→ Lao động trí óc đã tách khỏi lao động chân tay

154. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động thấp nhất và giản đơn nhất là:

→ Vận động cơ học.

155. Nhà triết học nào quan niệm nguồn gốc của ý thức là “ý niệm”, hay “ý niệm tuyệt đối” là bản thể, sinh ra toàn bộ thế giới hiện thực ?

- Hêghen

156. Phạm trù nào chỉ tổng thể các mối liên hệ khách quan, tất nhiên, tương đối ổn định bên trong, quy định sự vận động, phát triển của đối tượng và thể hiện mình qua các hiện tượng tương ứng của đối tượng?

→ Bản chất

157. Chủ nghĩa duy vật biện chứng, bản chất của ý thức là:

→ Là sự phản ánh hiện thực khách quan vào bộ óc con người một cách tích cực, sáng tạo

158. Trường phái triết học nào quan niệm nguồn gốc của ý thức là “óc tiết ra ý thức như gan tiết ra mật”?

- Chủ nghĩa duy vật tầm thường thế kỷ XVIII

159. Triết học Mác - Lênin, khái niệm nào dùng để chỉ sự quy định, sự tác động và chuyển hóa lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng, hay giữa các mặt, các yếu tố của mỗi sự vật, hiện tượng trong thế giới?

→ Mọi liên hệ

160. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, điều kiện cần và đủ cho sự ra đời của ý thức là:

- Nguồn gốc tự nhiên và xã hội

161. “Góp gió thành bão” thể hiện quan niệm gì?

- Tích lũy về lượng để thay đổi về chất

162. Theo triết học Mác – Lênin, phạm trù nào thể hiện quan hệ giữa hai đối tượng nếu sự thay đổi của một trong số chúng nhất định làm đối tượng kia thay đổi?

→ Liên hệ.

163. Những cặp phạm trù nào là cơ sở phương pháp luận chỉ ra các mối liên hệ và sự phát triển của các sự vật, hiện tượng như những quá trình tự nhiên?

→ Cái riêng, cái chung; tất nhiên và ngẫu nhiên

164. Trường phái triết học thừa nhận sự tồn tại của các sự vật, hiện tượng của thế giới nhưng phủ nhận đặc trưng “tự thân tồn tại” của chúng?

→ Chủ nghĩa duy tâm

166-Đối tượng của triết học Mác - Lênin là:

→ Giải quyết mối quan hệ giữa vật chất và ý thức trên lập trường duy vật biện chứng và nghiên cứu quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy

167. Hình thức nào được xem là đỉnh cao của phép biện chứng ?

→ Phép biện chứng duy vật

168. Học thuyết triết học khẳng định con người có khả năng nhận thức được thế giới?

→ Học thuyết khả tri luận

169. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, nguồn gốc xã hội của ý thức là:

- Lao động và ngôn ngữ

170. Triết học Mác - Lênin, phạm trù dùng để chỉ giai đoạn chuyển hóa cơ bản về chất của sự vật, hiện tượng do những thay đổi về lượng trước đó gây ra, là bước ngoặt cơ bản trong sự biến đổi về lượng?

→ Bước nhảy

171. Một trong những ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ việc nghiên cứu cặp phạm trù nội dung và hình thức?

→ Hình thức chi thức đầy nội dung phát triển khi nó phù hợp với nội dung.

172. Học thuyết triết học khẳng định con người có khả năng nhận thức được thế giới?

→ Học thuyết khả tri luận

173. Triết học nào xem thế giới như một cỗ máy cơ giới khổng lồ mà mỗi bộ phận tạo nên nó luôn ở trạng thái biệt lập, tĩnh tại?

→ Chủ nghĩa duy vật siêu hình

174. Sự dịch chuyển vị trí của các vật thể trong không gian là đặc trưng cho hình thức vận động nào?

→ Vận động cơ học

175. Điền vào chỗ trống để hoàn thiện mệnh đề sau đây: “Trước hết là; sau lao động và đồng thời với lao động là; đó là hai sức kích thích chủ yếu đã ảnh hưởng đến bộ óc của con vượn, làm cho bộ óc đó dần chuyển thành bộ óc con người.

- Lao động, ngôn ngữ

176. Yếu tố nào là sự thống nhất hữu cơ giữa tri thức và tình cảm, có vai trò điều khiển, thúc đẩy con người vượt qua khó khăn, hướng đến hoạt động có hiệu quả?

→ Ý chí

177. Phương pháp tư duy nào nhận thức đối tượng ở trạng thái cô lập, tách rời đối tượng ra khỏi các quan hệ được xem xét?

→ Phương pháp siêu hình.

178. Sự ra đời của triết học Mác, đã thay đổi chức năng của triết học đối với xã hội là:

→ Triết học giải thích thế giới hiện tồn, trở thành công cụ nhận thức khoa học để cải tạo thế giới bằng cách mạng

179. Vai trò của lao động và ngôn ngữ đối với sự hình thành và phát triển của ý thức?

- Làm chuyển biến dần bộ óc của loài vượn người thành bộ óc con người và tâm lý động vật thành ý thức con người

180. Phát minh nổi bật nào của khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đặt cơ sở đầu tiên bác bỏ quan niệm vật chất là nguyên tử?

→ Phát minh ra Tia X của Rongen

181. Việc phân loại các hình thức vận động, Ph.Ăngghen đã đặt cơ sở gì cho khoa học?

→ Phân loại, phân ngành, hợp loại, hợp ngành khoa học

182. Nhà triết học duy tâm Berkeley quan niệm nền tảng của mối liên hệ giữa các đối tượng là

→ Cảm giác

183. Theo triết học Mác - Lênin, hình thức phản ánh cao nhất trong thế giới vật chất là:

- Phản ánh ý thức

184. Theo quan điểm triết học Mác – Lênin, phát triển là:

→ Phát triển là quá trình vận động từ thấp đến cao, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn, từ chất cũ đến chất mới ở trình độ cao hơn.

185. Quan niệm về vật chất của chủ nghĩa duy vật siêu hình thế kỷ XVII-XVIII là:

→ Đồng nhất vật chất với khối lượng

186. Điền vào chỗ trống: “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong....., được..... của chúng ta chép lại, chụp lại phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào.....”.

- Cảm giác, cảm giác, cảm giác

187. Trong phép biện chứng duy vật, phạm trù nào dùng để chỉ các mặt, các đặc điểm chỉ vốn có ở một sự vật, hiện tượng nào đó mà không lặp lại ở sự vật, hiện tượng khác

→ Cái đơn nhất

188. Nghiên cứu nguyên lí về sự phát triển giúp chúng ta nhận thức được rằng, muốn nắm được bản chất, khuynh hướng phát triển của sự vật, hiện tượng thì phải tự giác tuân thủ nguyên tắc:

→ Nguyên tắc phát triển.

189. Sự phản ánh gì có tính chủ động lựa chọn thông tin, xử lý thông tin để tạo ra những thông tin mới, phát hiện ý nghĩa của thông tin?

- Ý thức

190. Trong lịch sử triết học, người đầu tiên xác lập đối tượng triết học một cách hợp lý nhất?

C. Mác

191. Nguồn gốc triết học ?

→ Nguồn gốc nhận thức và nguồn gốc xã hội

192. Hình thức đầu tiên của phép biện chứng là gì?

→ Phép biện chứng tự phát

193. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, bản chất của ý thức là:

- Là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan, là quá trình phản ánh tích cực, sáng tạo hiện thực khách quan của óc người

194. Triết học Mác Lênin, khái niệm dùng để chỉ toàn bộ những quan điểm về thế giới và về vị trí của con người trong thế giới đó?

→ Thế giới quan

195. Hình thức nào được xem là đỉnh cao của phép biện chứng?

→ Phép biện chứng duy vật

196. Quan điểm duy vật về mặt thứ nhất trong vấn đề cơ bản của mọi triết học là:

- Vật chất có trước, ý thức có sau, vật chất quyết định ý thức

197. Khẳng định của chủ nghĩa duy vật biện chứng về tính thống nhất vật chất của thế giới?

→ Bản chất của thế giới là vật chất, thế giới thống nhất ở tính vật chất.

198. Điểm khác biệt giữa hình thức phản ánh ý thức và các hình thức phản ánh khác của thế giới vật chất là:

- Phản ánh có sự tích cực, sáng tạo

199. Chủ nghĩa Mác - Lênin, triết học là gì?

- Là khoa học về những quy luật vận động, phát triển chung nhất của tự nhiên

- Là khoa học về những quy luật vận động, phát triển chung nhất của xã hội và tư duy

- Là hệ thống quan điểm lý luận chung nhất về thế giới và vị trí con người trong thế giới đó

Tất cả

200. Vai trò của lao động và ngôn ngữ đối với sự hình thành và phát triển của ý thức?

→ Làm chuyển biến dần bộ óc của loài vượn thành bộ óc con người và tâm lý động vật thành ý thức con người.

201. Tác phẩm nào của Lenin nghiên cứu, bổ sung, phát triển phép biện chứng duy vật?

- Bút ký triết học

202. Một trong những đặc trưng bản chất của ý thức là:

- Ý thức có tính tích cực, sáng tạo gắn bó chặt chẽ với thực tiễn xã hội

203. Điền vào chỗ trống: “Vấn đề cơ bản lớn của mọi triết học, đặc biệt là của triết học hiện đại, là vấn đề quan hệ giữa.....với.....”.

→ Tư duy, tồn tại

204. Theo duy vật biện chứng, ý thức có tác động như thế nào đối với vật chất?

→ Ý thức có thể tác động trở lại vật chất thông qua hoạt động thực tiễn của con người

205. Những cố gắng, nỗ lực khả năng huy động mọi tiềm năng trong mỗi con người vào hoạt động để có thể vượt qua mọi trở ngại, đạt mục đích đề ra được gọi là gì?

→ Ý chí.

206. Tác phẩm nào của V.I. Lênin đã đưa ra định nghĩa kinh điển về vật chất, giải quyết triệt để vấn đề cơ bản của triết học?

→ Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa kinh nghiệm phê phán

207. Khẳng định nào sau đây là đúng về bản chất của ý thức?

- Ý thức là hình ảnh chủ quan của thế giới khách quan

208. Theo triết học Mác – Lênin, phạm trù nguyên nhân là:

→ Dùng để chỉ sự tương tác lẫn nhau giữa các mặt trong một sự vật, hiện tượng hoặc giữa các sự vật, hiện tượng với nhau gây nên những biến đổi nhất định.

209. Anaximander quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là gì?

→ Một dạng vật chất đơn nhất, vô định, vô hạn và tồn tại vĩnh viễn - Apeiron

210. Thành tựu khoa học nào khắc phục được những hạn chế duy tâm trong quan niệm về xã hội?

→ Định nghĩa về giai cấp của V.I. Lênin

211. Các lớp cấu trúc của ý thức gồm:

- Tri thức, tình cảm, ý trí, niềm tin

212. Nguồn gốc lý luận trực tiếp hình thành triết học Mác là:

→ Triết học cổ điển Đức

213. Nội dung và phương thức tồn tại của ý thức là gì ?

- Tri thức

214. Trong thời đại đế quốc chủ nghĩa, giai cấp tư sản muốn thay thế chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử của C. Mác bằng lý luận nào?

→ Lý luận chiết trung, pha trộn của thế giới quan duy tâm, tôn giáo

215. Chủ nghĩa duy tâm có những hình thức cơ bản nào?

→ Chủ nghĩa duy tâm khách quan và chủ nghĩa duy tâm chủ quan

216. Trong phép biện chứng duy vật, phạm trù nào dùng để chỉ những biến đổi xuất hiện do sự tương tác giữa các yếu tố mang tính nguyên nhân gây nên?

→ Phạm trù kết quả.

217. Căn cứ vào quan hệ giữa các mặt đối lập với sự vật, hiện tượng, có thể phân chia thành những loại mâu thuẫn nào

→ Mâu thuẫn bên trong và mâu thuẫn bên ngoài

218. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, vận động là gì?

→ Vận động bao gồm mọi sự thay đổi và mọi quá trình diễn ra trong vũ trụ, kể từ sự thay đổi vị trí giản đơn cho đến tư duy

219. Trong phép biện chứng duy vật, quy luật nào vạch ra cách thức chung nhất của sự vận động, phát triển của thế giới hiện thực khách quan?

→ Quy luật chuyển hóa từ những thay đổi về lượng dẫn đến những thay đổi về chất và ngược lại.

220. Khi xem xét ý thức theo chiều sâu của thế giới nội tâm con người, yếu tố nào giúp con người thực hiện những hành vi đạo đức một cách tự giác?

→ Tự ý thức

221. Mặt thứ hai trong vấn đề cơ bản của triết học trả lời cho câu hỏi nào dưới đây?

→ Con người có khả năng nhận thức được thế giới hay không?

222. Chọn quan điểm đúng theo triết học Mác – Lênin ?

- Tình cảm phản ánh quan hệ giữa người với người và quan hệ giữa người với thế giới khách quan

224. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, điều kiện cần và đủ cho sự ra đời của ý thức là:

→ Điều kiện tự nhiên và xã hội

225. Điền vào chỗ trống : “Phương pháp ... của tôi không những khác phương pháp của Hêghen về cơ bản, mà còn đối lập hẳn với phương pháp ấy nữa”.

→ Biện chứng.

226. Theo quan niệm của triết học Mác – Lênin, đấu tranh giữa các mặt đối lập là:

→ Sự tác động theo xu hướng bài trừ và phủ định lẫn nhau giữa các mặt của các sự vật hiện tượng

227. Một trong những nội dung định nghĩa vật chất của Lênin là:

→ vật chất là thực tại khách quan - cái tồn tại hiện thực bên ngoài ý thức và không lệ thuộc vào ý thức.

→ vật chất là cái mà khi tác động vào các giác quan con người thì đem lại cho con người cảm giác.

→ vật chất là cái mà ý thức chẳng qua chỉ là sự phản ánh của nó.

228.Theo triết học Mác - Lênin, nguồn gốc của sự vận động, phát triển của các sự vật hiện tượng trong thế giới là do:

→ Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập bên trong sự vật, hiện tượng

229. Những cố gắng, nỗ lực, khả năng huy động mọi tiềm năng trong mỗi con người vào hoạt động để có thể vượt qua mọi trở ngại, đạt mục đích đề ra được gọi là gì?

- Ý chí

230.Căn cứ để chỉ ra mâu thuẫn đối kháng và mâu thuẫn không đối kháng trong sự tồn tại và phát triển của sự vật, hiện tượng là:

→ Lợi ích cơ bản đối lập nhau trong mối quan hệ giữa các giai cấp ở giai đoạn lịch sử nhất định

231.Theo triết học Mác – Lênin, phạm trù hình thức là:

→ Phương thức tồn tại và phát triển của sự vật, hiện tượng, là hệ thống các mối liên hệ tương đối bền vững giữa các yếu tố của nó

232.Nguyên nhân dẫn đến những hạn chế của phép biện chứng thời cổ đại là:

→ Trình độ nhận thức của con người và khoa học tự nhiên chưa phát triển

233. Khi xem xét ý thức theo chiều sâu của thế giới nội tâm con người, các cấp độ của ý thức gồm những yếu tố nào?

- Tự ý thức, tiềm thức, vô thức

234. Trong phép biện chứng duy vật, phạm trù nào dùng để chỉ tổng thể tất cả những mặt, yếu tố tạo nên sự vật, hiện tượng:

→ Nội dung

235. Một trong những nội dung chủ yếu của bước ngoặt cách mạng do C. Mác và Ph.Ăngghen thực hiện trong triết học là:

→ Sáng tạo ra chủ nghĩa duy vật biện chứng.

236.Phương pháp tư duy chi phối chủ nghĩa duy vật thế kỷ XV - XVIII?

→ Phương pháp tư duy siêu hình

237. Khi xem xét ý thức theo chiều sâu của thế giới nội tâm con người, kết cấu của ý thức gồm những yếu tố nào?

→ Tự ý thức, tiềm thức, vô thức

238. Hình thức đầu tiên của chủ nghĩa duy vật là:

→ Chủ nghĩa duy vật chất phác

239. Chủ nghĩa duy tâm có những hình thức cơ bản nào?

→ Chủ nghĩa duy tâm khách quan và chủ nghĩa duy tâm chủ quan.

240. Những tri thức mà chủ thể có từ trước gần như đã thành bản năng, kỹ năng nằm trong tầng sâu ý thức của chủ thể, là ý thức dưới dạng tiềm tàng, được gọi là gì?

- Tiềm thức

241. Phép biện chứng duy vật có những nguyên lý cơ bản nào?

→ Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến và nguyên lý về sự phát triển

242. Trên cơ sở phạm trù cái riêng, cái chung, tại sao các nhóm sự vật trong sự tồn tại của mình, lại dần dần hình thành những điểm chung?

→ Các sự vật, hiện tượng riêng lẻ có những liên hệ qua lại, tương tác, chuyển hóa lẫn nhau và do đó hình thành những thuộc tính, tính chất chung

243. Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm đối lập nhau về phương diện nào?

→ Thế giới quan.

244. Nhà triết học Đêmôcrít quan niệm cơ sở đầu tiên của mọi vật trong vũ trụ là:

→ Nguyên tử

245. Những hiện tượng tâm lý không phải do lý trí điều khiển, nằm ngoài phạm vi của lý trí mà ý thức không kiểm soát được trong một lúc nào đó được gọi là gì?

- Vô thức

246. Yếu tố nào là sự thống nhất hữu cơ giữa tri thức và tình cảm, có vai trò điều khiển, thúc đẩy con người vượt qua khó khăn, hướng đến hoạt động có hiệu quả?

→ Ý chí

247. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, mối quan hệ giữa vận động và đứng im là:

- Vận động và đứng im không tách rời nhau

- Đứng im chỉ là một trạng thái của vận động
- Vận động là tuyệt đối, đứng im là tương đối

TẤT CẢ

248. Theo quan điểm của chủ nghĩa duy tâm, vai trò của vật chất đối với ý thức là gì?

- Ý thức là tồn tại duy nhất, tuyệt đối, là tính thứ nhất từ đó sinh ra tất cả

249. Trong những năm 30 – 40 của thế kỷ XIX, địa vị chính trị của giai cấp công nhân thay đổi như thế nào?

→ Trở thành lực lượng chính trị độc lập trong xã hội tư bản

250. Khẳng định tính thứ nhất của ý thức, chủ nghĩa duy tâm chủ quan coi ý thức là:

→ Ý thức con người

251. Vai trò của triết học Mác – Lênin trong sự nghiệp đổi mới toàn diện ở Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa là:

→ Cơ sở lý luận khoa học, trong đó hạt nhân là phép biện chứng duy vật.

252. Thuật ngữ triết học “Dar’sana” xuất hiện ở quốc gia nào?

→ Ấn Độ Cổ đại

253. Quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng về vai trò quyết định của vật chất đối với ý thức là:

- Vật chất quyết định nguồn gốc, nội dung, bản chất, vận động và phát triển của ý thức

254. Quy luật vạch ra nguyên nhân, động lực của sự vận động và phát triển sự vật, hiện tượng?

→ Quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập

255. Theo triết học Mác - Lênin, cơ sở lý luận của quan điểm lịch sử - cụ thể là gì?

→ Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

256. Nguồn gốc lý luận trực tiếp hình thành triết học Mác là:

→ Triết học cổ điển Đức

257. Những cặp phạm trù nào là cơ sở phương pháp luận của các phương pháp phân tích và tổng hợp; diễn dịch và quy nạp; khái quát hóa và trừu tượng hóa để nhận thức được toàn bộ các mối liên hệ theo hệ thống?

→ Cái riêng và cái chung; tất nhiên và ngẫu nhiên; bản chất và hiện tượng.

258. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, đặc điểm về nguồn gốc của vận động là gì?

→ Vận động là sự tự thân vận động của vật chất

259. Ý nghĩa phương pháp luận được rút ra từ việc tìm hiểu nguyên lý về sự phát triển của triết học Mác-Lênin là:

→ Phải xem sự vật trong quá trình phát triển đi lên.

260. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, sự tác động ý thức đối với vật chất phải thông qua hoạt động nào của con người?

- Thông qua hoạt động thực tiễn của con người

261. Về mặt nhận thức luận, quan niệm của học thuyết bất khả tri là:

→ Phủ nhận khả năng nhận thức của con người về thế giới

262. Nhà triết học nào thừa nhận vật chất và ý thức là hai bản nguyên song song cùng tồn tại, cùng quyết định nguồn gốc và sự vận động của thế giới?

→ Đêcáctơ

263. Một trong những nguồn gốc xã hội cho sự ra đời của triết học là:

→ Lao động trí óc đã tách khỏi lao động chân tay

264. Giải quyết mặt thứ nhất trong vấn đề cơ bản của triết học đã xác lập nên những trường phái lớn nào?

→ Chủ nghĩa duy vật và chủ nghĩa duy tâm

265. Ý nghĩa phương pháp luận của việc tìm hiểu quy luật thống nhất và đấu tranh của các mặt đối lập là gì?

- Phải nắm vững nguyên tắc giải quyết mâu thuẫn bằng đấu tranh giữa các mặt đối lập, không điều hòa mâu thuẫn cũng không nóng vội hay bảo thủ, bởi giải quyết mâu thuẫn còn phụ thuộc vào điều kiện đã đủ và chín muồi hay chưa

- Thừa nhận tính khách quan của mâu thuẫn trong sự vật, hiện tượng; từ đó giải quyết mâu thuẫn phải tuân theo quy luật, điều kiện khách quan

- Phân tích mâu thuẫn cần bắt đầu từ việc xem xét quá trình phát sinh, phát triển của từng loại mâu thuẫn; xem xét vai trò, vị trí và mối quan hệ giữa các mâu thuẫn và điều kiện chuyển hóa giữa chúng.

- Bao gồm tất cả các đáp án

266.Theo triết học Mác - Lênin, phương thức tồn tại của vật chất là:

→ Vận động

267. Từ mối quan hệ giữa vật chất và ý thức trong triết học Mác - Lênin, rút ra nguyên tắc phương pháp luận là gì?

- Nguyên tắc tôn trọng khách quan kết hợp phát huy tính năng động chủ quan

268.Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động thấp nhất và giản đơn nhất là:

→ Vận động cơ học

269. Trong phép biện chứng duy vật, phạm trù nào dùng để chỉ các mặt, các đặc điểm chỉ vốn có ở một sự vật, hiện tượng nào đó mà không lặp lại ở sự vật, hiện tượng khác?

→ Cái đơn nhất.

270.Tính khoa học và cách mạng rõ nét nhất của phép biện chứng duy vật Mác - Lênin thể hiện như thế nào?

→ Không dừng lại ở sự giải thích thế giới mà còn là công cụ để nhận thức và cải tạo thế giới

271.Trạng thái vận động nào chưa làm thay đổi cơ bản về vị trí, hình dáng, kết cấu của sự vật?

→Vận động trong thế cân bằng

272.Khái niệm dùng để chỉ biện chứng của bản thân thế giới tồn tại khách quan, độc lập với ý thức con người?

→ Biện chứng khách quan

273. Theo quan điểm triết học Mác – Lênin, cơ sở của sự tồn tại đa dạng các mối liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng là:

→ Tính thống nhất vật chất của thế giới

274.Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, hình thức vận động cao nhất và phức tạp nhất là:

→ Vận động xã hội

275.Theo triết học Mác - Lênin, nguồn gốc của sự vận động, phát triển của các sự vật hiện tượng trong thế giới là do:

→ Sự đấu tranh giữa các mặt đối lập bên trong sự vật, hiện tượng

276.Theo triết học Mác - Lênin, vai trò của tất nhiên và ngẫu nhiên trong quá trình phát triển của sự vật, hiện tượng là:

→ Tất nhiên đóng vai trò chi phối sự phát triển, còn ngẫu nhiên có thể làm cho sự phát triển ấy diễn ra nhanh hay chậm

277. Theo phép biện chứng duy vật, quy luật được hiểu là:

→ Mỗi liên hệ phổ biến, khách quan, bản chất, bền vững, tất yếu giữa các đối tượng và nhất định tác động khi có các điều kiện phù hợp.

278.Ph.Ăngghen dựa trên cơ sở nào để sắp xếp 5 hình thức vận động theo trình độ từ thấp đến cao?

→ Trình độ kết cấu của thế giới vật chất

279.Theo triết học Mác - Lênin, cơ sở lý luận của quan điểm toàn diện là gì?

→ Nguyên lý về mối liên hệ phổ biến

280.Điền vào chỗ trống: “Trước hết là; sau lao động và đồng thời với lao động là; đó là hai sức kích thích chủ yếu đã ảnh hưởng đến bộ óc của con vượn, làm cho bộ óc đó dần chuyển thành bộ óc con người”.

→ Lao động, ngôn ngữ

281. Theo V.I. Lênin kịch liệt phê phán phái Makhơ đồng nhất vấn đề gì?

→ Quy luật sinh học với quy luật lịch sử

282.Điền vào chỗ trống: “Mối liên hệ là khái niệm dùng để chỉ sự lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng, hay giữa các mặt, các yếu tố của mỗi sự vật, hiện tượng trong thế giới”?

→ Sự quy định, sự tác động và chuyển hóa lẫn nhau

283. Điền vào chỗ trống: “Vật chất là một phạm trù triết học dùng để chỉ thực tại khách quan được đem lại cho con người trong ..., được ... của chúng ta chép lại, chụp lại, phản ánh và tồn tại không lệ thuộc vào ...”

→ Cảm giác, cảm giác, cảm giác.

284. Vai trò của triết học Mác - Lênin trong sự nghiệp đổi mới toàn diện ở Việt Nam theo định hướng xã hội chủ nghĩa là:

→ Cơ sở lý luận khoa học trong đó hạt nhân là phép biện chứng duy vật

285. Theo triết học Mác - Lênin, phạm trù nào dùng để chỉ giai đoạn chuyển hóa cơ bản về chất của sự vật, hiện tượng do những thay đổi về lượng trước đó gây ra, là bước ngoặt cơ bản trong sự biến đổi về lượng?

→ Bước nhảy

286. Điền vào chỗ trống: “Quy luật là những mối liên hệ khách quan,....., tất nhiên, phổ biến và lặp lại giữa các mặt, các yếu tố, các thuộc tính bên trong mỗi một sự vật, hay giữa các sự vật, hiện tượng với nhau”.

→ Bản chất

287. Theo triết học Mác - Lênin, khẳng định nào sau đây là đúng?

→ Định nghĩa vật chất của V.I. Lênin đã giải quyết đúng đắn vấn đề cơ bản của triết học

288. Trong các yếu tố tạo thành của ý thức, yếu tố tình cảm giữ vai trò gì?

→ Tạo nên sự gắn bó giữa con người với thế giới hiện thực

289. Sự phản ánh có tính chủ động lựa chọn thông tin, xử lý thông tin để tạo ra những thông tin mới, phát hiện ý nghĩa của thông tin?

→ Ý thức

300. Ưu điểm của các nhà triết học duy vật trước C. Mác là:

→ Thừa nhận sự tồn tại khách quan của thế giới vật chất, lấy bản thân giới tự nhiên để giải thích tự nhiên.

301. Triết học Mác ra đời dựa trên những tiền đề lý luận nào?

→ Triết học cổ điển Đức; Kinh tế chính trị cổ điển Anh; Chủ nghĩa xã hội không tưởng, phê phán

302. Điền vào chỗ trống: “Vấn đề cơ bản lớn của mọi triết học, đặc biệt là của triết học hiện đại, là vấn đề quan hệ giữa.....với.....”.

→ Tư duy, tồn tại

303. Các lớp cấu trúc của ý thức gồm:

→ Tri thức, tình cảm, niềm tin, ý chí.

304. Theo triết học Mác - Lênin, khái niệm dùng để chỉ sự quy định, sự tác động và chuyển hóa lẫn nhau giữa các sự vật, hiện tượng, hay giữa các mặt, các yếu tố của mỗi sự vật, hiện tượng trong thế giới?

→ Mọi liên hệ

305. Theo triết học Mác - Lênin, cơ sở của mọi liên hệ giữa các sự vật, hiện tượng là:

→ Tính thống nhất vật chất của thế giới

306. Theo triết học Mác – Lênin, cơ sở lý luận của nguyên tắc toàn diện là:

→ Nguyên lí về mọi liên hệ phổ biến.

307. Đảng ta đã vận dụng quan điểm nào vào thực tiễn cách mạng để xác định: “Để thực hiện mục tiêu "dân giàu, nước mạnh, công bằng, dân chủ, văn minh", một mặt, chúng ta phải phát huy nội lực của đất nước ta; mặt khác, phải biết tranh thủ thời cơ, vượt qua thử thách do xu hướng quốc tế hóa mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và toàn cầu hóa kinh tế đưa lại”.

→ Quan điểm toàn diện và lịch sử - cụ thể

308. Lênin đã chỉ ra thực chất của cuộc khủng hoảng trong vật lý học vào cuối thế kỷ XIX, đầu thế kỷ XX là:

→ Khủng hoảng về thế giới quan và phương pháp luận.

309. Phương pháp tư duy coi nguyên nhân của sự biến đổi nằm bên ngoài đối tượng?

→ Phương pháp tư duy siêu hình

340. Theo triết học Mác – Lênin, phạm trù ngẫu nhiên là:

- Do nguyên nhân, hoàn cảnh bên ngoài quy định

- Là phạm trù chỉ mối liên hệ không bản chất

- Có thể xuất hiện, có thể không xuất hiện; có thể xuất hiện thế này hoặc có thể xuất hiện thế khác

Tất cả CÁC Ý TRÊN

341. Phát minh nổi bật nào của khoa học tự nhiên cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX đặt cơ sở đầu tiên bác bỏ quan niệm vật chất là nguyên tử?

→ Phát minh ra Tia X của Rongen

342. Kết quả phản ánh của ý thức tùy thuộc vào yếu tố nào?

- Phẩm chất, năng lực, kinh nghiệm sống của chủ thể

- Đối tượng phản ánh

- Điều kiện lịch sử - xã hội

TẤT CẢ CÁC Ý TRÊN

343. Những cố gắng, nỗ lực khả năng huy động mọi tiềm năng trong mỗi con người vào hoạt động để có thể vượt qua mọi trở ngại, đạt mục đích đề ra được gọi là gì?

→ Ý chí.

344. Theo chủ nghĩa duy vật biện chứng, sự hình thành và phát triển của ý thức là kết quả của quá trình

→ Hoạt động thực tiễn của con người nhằm cải tạo thế giới khách quan

345. Theo triết học Mác – Lênin, phạm trù nội dung là:

→ Tổng hợp tất cả những mặt, những mối liên hệ tất nhiên, tương đối ổn định bên trong sự vật, qui định sự vận động và phát triển của sự vật

346. Thời kỳ nào triết học Mác – Lênin tiếp tục được các Đảng Cộng sản và công nhân bổ sung, phát triển?

→ Thời kỳ 1924 đến nay

347. Theo triết học Mác – Lênin, tiền đề cho sự thống nhất của thế giới là gì?

→ Tồn tại của thế giới

348. C. Mác và Ph. Ăngghen bổ sung và phát triển toàn diện lý luận triết học diễn ra vào thời kỳ nào?

→ Thời kỳ 1848 – 1895.